

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02 /TTr-TTHĐND

Quảng Trị, ngày 01 tháng 7 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội
và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

Căn cứ Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 1074-KL/TU ngày 30/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về nguyên tắc, định hướng phân công Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sau hợp nhất, sáp nhập tỉnh;

Căn cứ Đề án số 815/ĐA-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về sắp xếp tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị thành tỉnh Quảng Trị.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng

nhân dân tỉnh Quảng Trị trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị với các nội dung cơ bản sau:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

Xây dựng bộ máy chính quyền các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả là chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã đề ra mục tiêu tổng quát: *“Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước và chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại, nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giảm chi thường xuyên và góp phần cải cách chính sách tiền lương.”*.

Tại Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025, tại khoản 5 Điều 10 quy định: *“5. Thực hiện nhập nguyên trạng Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được tổ chức thống nhất ở các địa phương.”*.

Thực hiện Đề án số 815/ĐA-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về sắp xếp tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị thành tỉnh Quảng Trị và Kết luận số 06/KL-BCĐ ngày 22/5/2025 của Ban Chỉ đạo hợp nhất, sáp nhập ĐVHC tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị *“Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Quảng Bình chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tương đồng thuộc tỉnh Quảng Trị để xây dựng phương án sáp nhập, hợp nhất các cơ quan; đồng thời, có phương án bố trí trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo hoạt động các cơ quan sau hợp nhất được thông suốt, không gián đoạn.”*.

Vì vậy, việc xây dựng **Nghị quyết và Đề án thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị** là cần thiết nhằm cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về tổ chức bộ máy, biên chế, tài sản, tài chính và các vấn đề khác liên quan để trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

II. VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤP TỔ CHỨC

2.1. Vị trí, chức năng

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị là cơ quan tương đương Sở, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

Văn phòng có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định pháp luật.

2.2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

2.3. Cơ cấu tổ chức

Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh có Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng.

Có 04 phòng chuyên môn, gồm:

- Phòng Công tác Quốc hội.
- Phòng Công tác Hội đồng nhân dân.
- Phòng Dân nguyện và Tổng hợp.
- Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị.

2.4. Về biên chế

Biên chế công chức, hợp đồng lao động (theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP) của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị sau sắp xếp bằng tổng số công chức, người lao động có mặt (đến thời điểm ngày 30/6/2025) của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Tổng số công chức: 34 (được giao: 45).
- Tổng số hợp đồng lao động: 18 (được giao: 22).

(Không bao gồm biên chế đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh hoạt động chuyên trách).

2.5. Tổ chức thực hiện

a) Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị có hiệu lực thi hành, trên cơ sở ý kiến của cấp có thẩm quyền về quản lý cán bộ, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội:

- Bổ nhiệm Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo Chánh Văn phòng xây dựng và ban hành quy chế làm việc của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng chuyên môn trực thuộc Văn phòng; xây dựng đề án vị trí việc làm, cơ cấu lại đội ngũ công chức, người lao động theo đúng quy định của pháp luật,...

b) Thời gian thực hiện: Từ 01 tháng 07 năm 2025.

III. NỘI DUNG CÓ LIÊN QUAN TRÌNH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH

Hiện nay, chế độ, định mức bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp của tỉnh Quảng Bình được thực hiện theo Nghị quyết số 41/2022/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình, tỉnh Quảng Trị được thực hiện theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 22/5/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị. Theo điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/4/2025) được sửa đổi, bổ sung bằng Luật số 87/2025/QH15 (có hiệu lực từ ngày 01/7/2025) quy định: “b) *Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới*”.

Thực hiện quy định trên, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định áp dụng Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 22/5/2017 của HĐND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cho hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp xã và đặc khu (áp dụng như với Hội đồng nhân dân cấp xã) kể từ ngày 01/7/2025 cho đến khi Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị sau sắp xếp ban hành nghị quyết mới thay thế.

Hồ sơ kèm theo Tờ trình:

- Đề án thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VP.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND**KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Chiến Thắng**

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng 7 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội
và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13, được sửa đổi, bổ sung bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Quốc hội số 65/2020/QH14 và Luật số 62/2025/QH15;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

Căn cứ Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập và quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 1074-KL/TU ngày 30/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Bình và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về nguyên tắc, định hướng phân công Tỉnh ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy giữ các chức danh lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sau hợp nhất, sáp nhập tỉnh;

Căn cứ Đề án số 815/ĐA-UBND ngày 28/4/2025 của UBND tỉnh Quảng Bình về sắp xếp tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị thành tỉnh Quảng Trị.

Xét Tờ trình số/TTr-HĐND ngày 01/7/2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội

đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thành lập Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

1. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị là cơ quan tương đương Sở, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Trưởng đoàn, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội và Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, có chức năng tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng do Chánh Văn phòng làm chủ tài khoản. Trụ sở làm việc của Văn phòng đặt tại số 88 đường Phạm Văn Đồng, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị thực hiện theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 1004/2020/UBTVQH14 ngày 18/9/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị có Chánh Văn phòng và các Phó Chánh Văn phòng.

Có 04 phòng chuyên môn, gồm:

- Phòng Công tác Quốc hội.
- Phòng Công tác Hội đồng nhân dân.
- Phòng Dân nguyện và Tổng hợp
- Phòng Hành chính, Tổ chức, Quản trị.

5. Biên chế công chức, hợp đồng lao động (theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP) của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị sau sắp xếp bằng tổng số công chức, người lao động có mặt (đến thời điểm ngày 30/6/2025) của Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình và Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Tổng số công chức: 34 (được giao: 45).
- Tổng số hợp đồng lao động: 18 (được giao: 22).

(Không bao gồm biên chế đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh hoạt động chuyên trách).

Điều 3. Việc áp dụng chế độ, định mức đặc thù bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Quảng Trị

Áp dụng Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 22/5/2017 của HĐND tỉnh Quảng Trị ban hành Quy định về một số chế độ chi tiêu bảo đảm hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cho hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân cấp xã và đặc khu (áp dụng như với HĐND cấp xã) kể từ ngày 01/7/2025 cho đến khi Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị sau sắp xếp ban hành nghị quyết mới thay thế.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, kỳ họp thứ nhất thông qua ngày 01 tháng 7 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày được thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- BTV Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, TT HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQVN;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang